

Số: ~~1471~~ /TCT-KK
V/v khai, nộp thuế GTGT, TNDN
dự án bất động sản ngoại tỉnh

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2020

Kính gửi: Công ty cổ phần dịch vụ và thương mại Đông Á
(Địa chỉ: Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Trung Trác, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên)

Trả lời công văn số 309/2019/CV-DA ngày 01/4/2019 của Công ty cổ phần dịch vụ và thương mại Đông Á (MST 0100108060; sau đây gọi là "Công ty") xin ý kiến về việc khai, nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT) và thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) và báo cáo của Cục Thuế tỉnh An Giang tại Công văn số 558/CT-KK ngày 22/4/2019, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại Điều 1 và Khoản 1 Điều 45 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13:

"Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Luật này quy định về việc thành lập, tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể và hoạt động có liên quan của doanh nghiệp, bao gồm công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh và doanh nghiệp tư nhân; quy định về nhóm công ty."

"Điều 45. Chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp

1. Chi nhánh là đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, có nhiệm vụ thực hiện toàn bộ hoặc một phần chức năng của doanh nghiệp kể cả chức năng đại diện theo ủy quyền. Ngành, nghề kinh doanh của chi nhánh phải đúng với ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp."

Căn cứ quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 2; Khoản 3 và Khoản 4 Điều 3 Luật Kế toán số 88/2015/QH13:

"Điều 2. Đối tượng áp dụng

*1. Cơ quan có nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước các cấp.
2. Cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước.*

3. Tổ chức, đơn vị sự nghiệp không sử dụng ngân sách nhà nước.

4. Doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam; chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp nước ngoài hoạt động tại Việt Nam.

5. Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã."

"Điều 3. Giải thích từ ngữ

... 3. Báo cáo tài chính là hệ thống thông tin kinh tế, tài chính của đơn vị kế toán được trình bày theo biểu mẫu quy định tại chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán.

4. Đơn vị kế toán là cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 2 của Luật này có lập báo cáo tài chính."

Căn cứ quy định tại các Điều 84, 138 và 562 Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13:

"... Điều 84. Chi nhánh, văn phòng đại diện của pháp nhân

... 2. Chi nhánh có nhiệm vụ thực hiện toàn bộ hoặc một phần chức năng của pháp nhân.

... 5. Người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của pháp nhân trong phạm vi và thời hạn được ủy quyền."

... Điều 138. Đại diện theo ủy quyền

1. Cá nhân, pháp nhân có thể ủy quyền cho cá nhân, pháp nhân khác xác lập, thực hiện giao dịch dân sự.

... Điều 562. Hợp đồng ủy quyền

Hợp đồng ủy quyền là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên được ủy quyền có nghĩa vụ thực hiện công việc nhân danh bên ủy quyền, bên ủy quyền chỉ phải trả thù lao nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định."

Căn cứ quy định tại Điều 13 và Điều 54 Luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13:

"Chương II. Kinh doanh bất động sản có sẵn

Điều 13. Trách nhiệm của chủ đầu tư dự án kinh doanh bất động sản

5. Không được ủy quyền cho bên tham gia hợp tác đầu tư, liên doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh hoặc góp vốn thực hiện ký hợp đồng mua bán, chuyển nhượng, cho thuê mua bất động sản."

"Chương III. Kinh doanh bất động sản hình thành trong tương lai

Điều 54. Quyền kinh doanh bất động sản hình thành trong tương lai

1. Chủ đầu tư dự án bất động sản có quyền bán, cho thuê, cho thuê mua nhà, công trình xây dựng hình thành trong tương lai.

2. Việc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà, công trình xây dựng hình thành trong tương lai được thực hiện theo quy định của Chương này, các quy định tương ứng trong Chương II và các quy định khác có liên quan của Luật này."

Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 25 Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế:

"3. ... Trường hợp người nộp thuế có trụ sở chính tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nhưng có hoạt động khai thác tài nguyên, chuyển nhượng bất động sản tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác thì nộp hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế quản lý (Cục Thuế hoặc Chi cục Thuế) nơi phát sinh hoạt động khai thác tài nguyên, chuyển nhượng bất động sản."

Căn cứ hướng dẫn tại Điểm c Khoản 1 và Điểm c Khoản 3 Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế;

"1. Trách nhiệm nộp hồ sơ khai thuế GTGT cho cơ quan thuế

... c) Trường hợp người nộp thuế có đơn vị trực thuộc kinh doanh ở địa phương cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính thì đơn vị trực thuộc nộp hồ sơ khai thuế GTGT cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp của đơn vị trực thuộc;

nếu đơn vị trực thuộc không trực tiếp bán hàng, không phát sinh doanh thu thì thực hiện khai thuế tập trung tại trụ sở chính của người nộp thuế.

Đối với trường hợp người nộp thuế có dự án kinh doanh bất động sản ở địa phương cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính, có thành lập đơn vị trực thuộc (chi nhánh, Ban quản lý dự án...) thì người nộp thuế phải thực hiện đăng ký thuế và nộp thuế theo phương pháp khấu trừ đối với hoạt động kinh doanh bất động sản với cơ quan thuế địa phương nơi phát sinh hoạt động kinh doanh bất động sản.

Ví dụ 12: Công ty kinh doanh bất động sản A có trụ sở tại Hà Nội, Công ty là chủ đầu tư dự án phát triển nhà tại thành phố Đà Nẵng, Công ty thành lập chi nhánh tại Đà Nẵng để quản lý dự án thì chi nhánh Công ty A phải thực hiện đăng ký thuế, khai nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ đối với hoạt động kinh doanh bất động sản này tại Đà Nẵng.

Trường hợp các đơn vị trực thuộc của cơ sở kinh doanh nông, lâm, thủy sản đã đăng ký, thực hiện kê khai nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, có thu mua hàng hóa là nông, lâm, thủy sản để điều chuyển, xuất bán về trụ sở chính của cơ sở kinh doanh thì khi điều chuyển, xuất bán, đơn vị trực thuộc sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ, không sử dụng hóa đơn GTGT.";

"3. Khai thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ

... c) Trường hợp người nộp thuế thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ có dự án đầu tư tại địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cùng nơi đóng trụ sở chính, đang trong giai đoạn đầu tư thì lập hồ sơ khai thuế riêng cho dự án đầu tư và phải bù trừ số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho dự án đầu tư với thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh đang thực hiện. Sau khi bù trừ nếu có số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho dự án đầu tư mà chưa được bù trừ hết theo mức quy định của pháp luật về thuế GTGT thì được hoàn thuế GTGT cho dự án đầu tư.

Trường hợp người nộp thuế có dự án đầu tư tại địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác với tỉnh, thành phố nơi đóng trụ sở chính, đang trong giai đoạn đầu tư chưa đi vào hoạt động, chưa đăng ký kinh doanh, chưa đăng ký thuế, thì người nộp thuế lập hồ sơ khai thuế riêng cho dự án đầu tư và nộp tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp nơi đóng trụ sở chính. Nếu số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho dự án đầu tư theo mức quy định của pháp luật về thuế GTGT thì được hoàn thuế GTGT cho dự án đầu tư.

Trường hợp người nộp thuế có quyết định thành lập các Ban Quản lý dự án hoặc chi nhánh đóng tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác với tỉnh, thành phố nơi đóng trụ sở chính để thay mặt người nộp thuế trực tiếp quản lý một hoặc nhiều dự án đầu tư tại nhiều địa phương; Ban Quản lý dự án, chi nhánh có con dấu theo quy định của pháp luật, lưu giữ sổ sách chứng từ theo quy định của pháp luật về kế toán, có tài khoản gửi tại ngân hàng, đã đăng ký thuế và được cấp mã số thuế thì Ban Quản lý dự án, chi nhánh phải lập hồ sơ khai thuế riêng với cơ quan thuế địa phương nơi đăng ký thuế. Khi dự án đầu tư để thành lập doanh nghiệp đã hoàn thành và hoàn tất các thủ tục về đăng ký kinh doanh, đăng ký nộp thuế, cơ sở kinh doanh là chủ dự án đầu tư phải tổng hợp số thuế GTGT phát sinh, số thuế GTGT đã hoàn, số thuế GTGT chưa được hoàn của dự án để bàn giao cho

doanh nghiệp mới thành lập để doanh nghiệp mới thực hiện kê khai, nộp thuế và đề nghị hoàn thuế GTGT theo quy định với cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

Ví dụ...

Hồ sơ khai thuế GTGT của dự án đầu tư bao gồm:

- Tờ khai thuế GTGT dành cho dự án đầu tư theo mẫu số 02/GTGT ban hành kèm theo Thông tư này;

- Bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa dịch vụ mua vào theo mẫu số 01-2/GTGT ban hành kèm theo Thông tư này.

Trường hợp người nộp thuế có dự án đầu tư và phải thực hiện bù trừ số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho dự án đầu tư với thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh đang thực hiện thì việc kê khai thuế GTGT của dự án đầu tư theo tháng hay quý được thực hiện cùng với việc kê khai thuế GTGT của trụ sở chính."

Căn cứ hướng dẫn tại Điểm đ Khoản 1 và Khoản 6 Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC (nêu trên) đã được sửa đổi, bổ sung tại Điểm a và Điểm e Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

"1. Trách nhiệm nộp hồ sơ khai thuế GTGT cho cơ quan thuế

... đ) Trường hợp người nộp thuế có hoạt động kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai ngoại tỉnh mà giá trị công trình xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai ngoại tỉnh bao gồm cả thuế GTGT từ 1 tỷ đồng trở lên, và chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh không thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này, mà không thành lập đơn vị trực thuộc tại địa phương cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính (sau đây gọi là kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai, chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh) thì người nộp thuế phải nộp hồ sơ khai thuế cho cơ quan thuế quản lý tại địa phương có hoạt động xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai và chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh.

Căn cứ tình hình thực tế trên địa bàn quản lý, giao Cục trưởng Cục Thuế địa phương quyết định về nơi kê khai thuế đối với hoạt động xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai ngoại tỉnh và chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh.

Ví dụ...";

"6. Khai thuế GTGT đối với hoạt động kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai và chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh không thuộc trường hợp hướng dẫn tại điểm c khoản 1 Điều này.

a) Người nộp thuế kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai, chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh thì khai thuế GTGT tạm tính theo tỷ lệ 2% đối với hàng hóa chịu thuế suất thuế GTGT 10% hoặc theo tỷ lệ 1% đối với hàng hóa chịu thuế suất thuế GTGT 5% trên doanh thu hàng hóa chưa có thuế GTGT với cơ quan Thuế quản lý địa phương nơi có hoạt động xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai, chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh.

b) Hồ sơ khai thuế GTGT đối với hoạt động kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai, chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh là Tờ khai thuế GTGT

theo mẫu số 05/GTGT ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính.

c) Hồ sơ khai thuế GTGT đối với hoạt động kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai, chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh được nộp theo từng lần phát sinh doanh thu. Trường hợp phát sinh nhiều lần nộp hồ sơ khai thuế trong một tháng thì người nộp thuế có thể đăng ký với Cơ quan thuế nơi nộp hồ sơ khai thuế để nộp hồ sơ khai thuế GTGT theo tháng.

d) Khi khai thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp, người nộp thuế phải tổng hợp doanh thu phát sinh và số thuế GTGT đã nộp của doanh thu kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai, chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh trong hồ sơ khai thuế tại trụ sở chính. Số thuế đã nộp (theo chứng từ nộp tiền thuế) của doanh thu kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai, chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh được trừ vào số thuế GTGT phải nộp theo tờ khai thuế GTGT của người nộp thuế tại trụ sở chính."

Căn cứ hướng dẫn tại Khoản 1, Khoản 3, Điểm b và Điểm c Khoản 4 Điều 12 Thông tư số 156/2013/TT-BTC (nêu trên) đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 16 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế:

"1. Trách nhiệm nộp hồ sơ khai thuế TNDN cho cơ quan thuế

a) Người nộp thuế nộp hồ sơ khai thuế TNDN cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

b) Trường hợp người nộp thuế có đơn vị trực thuộc hạch toán độc lập thì đơn vị trực thuộc nộp hồ sơ khai thuế TNDN phát sinh tại đơn vị trực thuộc cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp đơn vị trực thuộc.

c) Trường hợp người nộp thuế có đơn vị trực thuộc nhưng hạch toán phụ thuộc thì đơn vị trực thuộc đó không phải nộp hồ sơ khai thuế TNDN; khi nộp hồ sơ khai thuế TNDN, người nộp thuế có trách nhiệm khai tập trung tại trụ sở chính cả phân phát sinh tại đơn vị trực thuộc."

"3. Khai quyết toán thuế TNDN

a) Khai quyết toán thuế TNDN bao gồm khai quyết toán thuế TNDN năm và khai quyết toán thuế TNDN đến thời điểm có quyết định về việc doanh nghiệp thực hiện chia, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, giải thể, chấm dứt hoạt động.

b) Hồ sơ khai quyết toán thuế TNDN bao gồm:

b.1) Tờ khai quyết toán thuế TNDN theo mẫu số 03/TNDN ban hành kèm theo Thông tư này.

b.2) Báo cáo tài chính năm hoặc báo cáo tài chính đến thời điểm có quyết định về việc doanh nghiệp thực hiện chia, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, giải thể, chấm dứt hoạt động.

b.3) Một hoặc một số phụ lục kèm theo tờ khai ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC và Thông tư này (tùy theo thực tế phát sinh của người nộp thuế):

... - Phụ lục thuế TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo mẫu số 03-5/TNDN ban hành kèm theo Thông tư này.";

"4. Khai thuế TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo quy định của pháp luật về thuế TNDN

b) Doanh nghiệp không phát sinh thường xuyên hoạt động chuyển nhượng bất động sản thực hiện khai thuế TNDN tạm tính theo từng lần phát sinh chuyển nhượng bất động sản. Doanh nghiệp không phát sinh thường xuyên hoạt động chuyển nhượng bất động sản là doanh nghiệp không có chức năng kinh doanh bất động sản. ...

c) Đối với doanh nghiệp phát sinh thường xuyên hoạt động chuyển nhượng bất động sản thực hiện nộp thuế TNDN tạm tính hàng quý theo quy định. Doanh nghiệp phát sinh thường xuyên hoạt động chuyển nhượng bất động sản là doanh nghiệp có chức năng kinh doanh bất động sản.

Kết thúc năm tính thuế, doanh nghiệp làm thủ tục quyết toán thuế TNDN cho toàn bộ hoạt động chuyển nhượng bất động sản đã tạm nộp thuế TNDN theo quý hoặc theo từng lần phát sinh.

Tại trụ sở chính, việc xử lý số thuế TNDN từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản cụ thể như sau: Trường hợp số thuế đã tạm nộp trong năm thấp hơn số thuế phải nộp theo tờ khai quyết toán thuế TNDN thì doanh nghiệp phải nộp đủ số thuế còn thiếu vào NSNN. Trường hợp số thuế đã tạm nộp lớn hơn số thuế phải nộp theo tờ khai quyết toán thuế thì được trừ (-) số thuế nộp thừa vào số thuế TNDN còn thiếu của hoạt động kinh doanh khác hoặc được trừ (-) vào số thuế TNDN phải nộp của kỳ tiếp theo hoặc được hoàn thuế theo quy định. Trường hợp hoạt động chuyển nhượng bất động sản bị lỗ thì doanh nghiệp phải theo dõi riêng, thực hiện bù trừ lỗ của hoạt động chuyển nhượng bất động sản với lãi của hoạt động sản xuất kinh doanh khác nếu có (áp dụng từ ngày 01/01/2014) và chuyển lỗ trong các năm sau theo quy định của pháp luật về thuế TNDN."

Căn cứ hướng dẫn tại Khoản 5 Điều 6 Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ và trình tự, thủ tục tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất.

"5. Hợp đồng chuyển nhượng bất động sản theo quy định của pháp luật (bản sao) hoặc Hợp đồng tặng cho tài sản là bất động sản theo quy định của pháp luật (bản sao) hoặc Hợp đồng (hoặc các giấy tờ) thừa kế bất động sản (bản sao); Hóa đơn giá trị gia tăng đối với trường hợp tổ chức chuyển nhượng bất động sản (bản sao)."

Căn cứ các quy định pháp luật, nội dung văn bản trình bày vướng mắc của Công ty và báo cáo Cục Thuế nêu trên, trường hợp Công ty ủy quyền cho Chi nhánh tại tỉnh An Giang (đơn vị phụ thuộc Công ty) chuyển nhượng bất động sản của dự án tại tỉnh An Giang cho khách hàng phù hợp với quy định pháp luật về kinh doanh bất động sản:

- Khi dự án đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng Công ty chưa thực hiện bàn giao cho Chi nhánh trực tiếp quản lý mà trực tiếp ký hợp đồng, xuất hoá đơn cho khách hàng thì Công ty thực hiện khai thuế GTGT tạm tính theo tỷ lệ 2% trên doanh thu bán hàng chưa có thuế GTGT đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản với cơ quan thuế quản lý trực tiếp dự án tại tỉnh An Giang. Hồ sơ khai thuế GTGT đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh là Tờ khai

thuế GTGT theo mẫu số 05/GTGT ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC nêu trên. Số thuế GTGT đã nộp tại tỉnh An Giang (theo chứng từ nộp tiền thuế) của doanh thu chuyển nhượng bất động sản Dự án được trừ vào số thuế phải nộp theo Tờ khai thuế GTGT của Công ty tại trụ sở chính.

- Khi Công ty bàn giao hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc dự án cho Chi nhánh tại tỉnh An Giang quản lý, bao gồm cả việc Chi nhánh trực tiếp ký hợp đồng chuyển nhượng bất động sản phù hợp với quy định pháp luật hiện hành về kinh doanh bất động sản và xuất hoá đơn cho khách hàng thì Công ty phải tổng hợp số thuế GTGT phát sinh, số thuế GTGT đã khấu trừ, số thuế GTGT chưa khấu trừ hết của dự án để bàn giao cho Chi nhánh quản lý và chịu trách nhiệm về số thuế GTGT của dự án đã được Công ty khai thuế tại trụ sở chính.



- Chi nhánh là đơn vị phụ thuộc Công ty theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, không phải là đơn vị kế toán theo quy định tại Luật Kế toán nêu trên. Do vậy hình thức hạch toán kế toán của Chi nhánh là phụ thuộc Công ty. Công ty thực hiện tổng hợp khai thuế TNDN đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, trong đó có hoạt động sản xuất kinh doanh phát sinh từ dự án với cơ quan thuế quản lý trụ sở chính của Công ty và phải nộp thuế theo Phụ lục thuế TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản từ dự án cũng như nộp thuế tạm tính hàng quý cho cơ quan thuế tỉnh An Giang theo hướng dẫn tại Khoản 5 Điều 12 Thông tư số 156/2013/TT-BTC đã được sửa đổi tại Điều 16 Thông tư số 151/2014/TT-BTC nêu trên.

Tổng cục Thuế thông báo để Công ty cổ phần dịch vụ và thương mại Đông Á được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Phi Văn Tuấn (để b/c);
- Vụ Pháp chế (BTC);
- Các Vụ: PC, CS (TCT);
- Cục Thuế các tỉnh: An Giang, Hưng Yên;
- Website TCT;
- Lưu: VT, KK. 10

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KÊ KHAI VÀ KẾ TOÁN THUẾ**



Lê Thị Duyên Hải